

Số: 1393 /GCN-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2016

GIẤY CHỨNG NHẬN

**Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh
chứng nhận:**

Họ tên sinh viên: **Nguyễn Thị Ngọc Thi** Sinh ngày: 10/09/1998

Địa chỉ: 258 Ấp Gò Da, Xã Bình Phú, Tân Hồng, Đồng Tháp

Lớp: 16CD - CK 7 .

MSSV: 16001354

Khóa: 2016

Khoa: Công nghệ Cơ khí

Chuyên ngành: Chế tạo máy

Lý do: Trường cấp giấy chứng nhận cho sinh viên Nguyễn Thị Ngọc Thi có tham gia các hoạt động ngoại khóa để bổ sung hồ sơ xin học bổng Nữ sinh Kỹ thuật HEEAP. *g*

Nơi nhận:

- SV: Nguyễn Thị Ngọc Thi (thực hiện);
- Lưu: VT, P.CTCT-HSSV.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc



MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ HỌC BỔNG NỮ SINH KỸ THUẬT
HEEAP 2016



FEMALE STUDENT SCHOLARSHIP 2016 APPLICATION

PHẦN 1: THÔNG TIN CÁ NHÂN – SECTION 1: PERSONAL INFORMATION

1. Họ tên (Full name): NGUYỄN THỊ NGỌC THỊ
2. Ngày/ tháng/ năm sinh (Date of Birth DD/MM/YYYY): 10/12/1998
3. Giới tính – (Gender): Nữ - (Female)
4. Điện thoại liên hệ - (Phone): 01654133524
5. Số chứng minh thư – (Identity Number): 341878890
6. Địa chỉ email – (Email Address): ngoc.thi.18@gmail.com
7. Địa chỉ nhà – (Residential Address): 258 Ấp Giã Da - Xã Bình Phú - Tân Hưng - Hưng Yên

PHẦN 2: THÔNG TIN HỌC TẬP – SECTION 2: EDUCATION

8. Trường – (College/Uni): CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ THƯỜNG KIỆT
9. Khoa – (Department): Công nghệ kỹ thuật cơ khí
10. Chuyên ngành – (Major): Chế tạo máy
11. Hiện là sinh viên năm – (Current Academic Year): nhất
12. Mã/Số hiệu sinh viên – (Student ID): 16001357
13. Điểm Trung bình cộng kết quả học tập tất cả các năm học đại học tính đến thời điểm hiện tại – (Cumulative GPA):
14. Điểm thi Cao đẳng – dành riêng cho các nữ sinh viên năm 1 – (University entrance exam score): 17,2
15. Các giải thưởng, bằng khen học bổng đã nhận. Nêu theo thứ tự quan trọng – (Honors / Awards / Scholarship History – List in order of importance):
1/ Học bổng Ngân hàng Kien Long

16. Các hoạt động Đoàn, Đội, tình nguyện và ngoại khóa khác. Nêu theo thứ tự quan trọng – (Extracurricular / Community Activities. Include school and community activities in order of importance):

.....

.....

.....

.....

PHẦN 3: KỸ NĂNG – SECTION 3: SKILLS

17. Bạn học tiếng Anh bao lâu rồi? – (How long have you been studying English?)

7 năm.....

18. Các chứng chỉ / điểm tiếng Anh đã có – (English Certificate, scores available)

.....

.....

19. Bài luận ngắn “Nếu có cơ hội nói chuyện với một nhóm các bạn nữ trẻ tuổi, bạn sẽ nói gì để thuyết phục họ chọn theo đuổi sự nghiệp trong lĩnh vực Khoa học, Công nghệ hoặc Kỹ thuật?” (150-250 từ, có thể trả lời bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh) - Short essay: “If you had the opportunity to speak to a group of young women, what would your speech say to convince them to choose Science, Technology or Engineering as their career path?” (150-250 words)

Thưa em các bạn, tôi sẽ nêu chính kiến của em về ngành thuộc lĩnh vực khoa học, Công Nghệ hoặc Kỹ Thuật sau đó nêu những lợi thế và tiềm năng của ngành mà em đang theo đuổi bên cạnh đó nước ta đang hướng đến là biến đất nước thành một nước công nghiệp hóa hiện đại hơn thì các ngành khoa học, Công nghệ, kỹ thuật sẽ phát triển rộng rãi và trở thành thứ cần thiết thứ sẽ cần nhiều nhân lực phục vụ cho nhóm ngành này hơn. Đặc biệt, công việc này cần sự cần cù và tỉ mỉ của các bạn nữ. Dù 5 năm hoặc 10 năm sau thì các ngành khoa học, Công Nghệ và kỹ thuật vẫn là một ngành rất hot đối với các bạn trẻ nó sẽ phát triển mạnh mẽ và sẽ không có dấu hiệu đi xuống. Do các bạn nghĩ những ngành ngành đều chỉ phù hợp cho các bạn nam xin thưa rằng là không sai các bạn nam có thể học sâu các ngành thiết kế, may và thời trang và trở thành những nhà thiết kế đa tài còn chúng ta tại sao không thử trở thành cô kỹ sư tài giỏi.

PHẦN 4: TẬP TIN ĐÍNH KÈM – SECTION 4: FILE ATTACHMENTS

Sinh viên scan các giấy tờ thành định dạng PDF – (Scan and attach the following documents in PDF format)

20. Bảng điểm chính thức từ năm 1 đến thời điểm hiện tại – (Certified GPA from first year up to the application time)

21. Đối với sinh viên năm 1: Giấy báo nhập học và kết quả học tập 3 năm cấp 3 – (Freshmen provide college admission letter and high school GPA)

22. Thẻ sinh viên – (Student ID)

23. Chứng minh thư nhân dân – (Nation ID)

24. Các giấy tờ xác nhận khó khăn tài chính, bằng khen, chứng nhận tham gia ngoại khóa – (Other awards, financial need certificate, other certificates)

Ngày/tháng/năm – Date:

Ký tên – Signature: